

THÔNG BÁO

V/v thu học phí các lớp liên thông vừa làm vừa học học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2025

Căn cứ Kế hoạch đào tạo, kế hoạch thu học phí các lớp đại học liên thông vừa làm vừa học, học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên năm 2025.

Trường thông báo thu học phí năm 2025 như sau:

1. Thời gian thu: **Từ ngày 26/12/2025 đến hết ngày 15/01/2026.**
2. Danh sách nộp học phí: Có danh sách kèm theo.
3. Hình thức thu: **Chuyển khoản**

Đơn vị: **Trường Đại học Sư phạm**

Số tài khoản: **112000022917**

Ngân hàng: **VietinBank Thái Nguyên**

Nội dung nộp tiền: [Họ và tên] _ [Lớp] _ [Ngày/tháng/năm sinh]

Ví dụ: Nguyễn Văn A _ Lớp SP GDMN K25 _ 01/09/1990

4. Phân công nhiệm vụ

a) Phòng Đào tạo: Thông báo cho sinh viên các lớp đại học liên thông vừa làm vừa học học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên biết kế hoạch nộp học phí; phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính đôn đốc, nhắc nhở sinh viên thực hiện nộp học phí đúng hạn.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính: Đối chiếu và thông báo kết quả thu học phí kịp thời, đúng thời gian quy định.

Trường yêu cầu các đơn vị, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện. /

Nơi nhận: *One*

- Phòng ĐT, KH-TC (th/h);
- Website Trường;
- Lưu: VT, ĐT, KH-TC (03).

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS.TS Mai Xuân Trường



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

DANH SÁCH HỌC VIÊN NỘP HỌC PHÍ NĂM 2025
LỚP GIÁO DỤC MẦM NON K25- VHVL TẠI TRƯỜNG

(Kèm theo Thông báo số 2368/TB-DHSP ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Số tín chỉ học năm 2025	Số tiền phải nộp năm 2025	Số đã thu	Số tiền còn phải nộp năm 2025	Ghi chú
1	Trương Thị Tú Anh	28/05/1994	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
2	Trần Thị Dịu	05/01/2002	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
3	Hoàng Thị Thanh Dung	25/09/1994	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
4	Luân Thị Ngọc Duyên	16/10/1994	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
5	Đàm Thị Hà	06/07/1997	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
6	Trần Thị Thu Hà	11/04/1988	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
7	Nguyễn Thị Hồng Hạ	30/05/2002	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
8	Dương Thị Hiền	11/06/1987	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
9	Trần Thị Thu Hiền	02/01/1984	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
10	Đồng Thị Thu Hoài	05/09/2002	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
11	Nông Thị Nhật Mai	10/08/1995	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
12	Ngô Thị Huyền My	18/10/1994	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
13	Nguyễn Thị Nga	09/10/1997	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
14	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	19/09/2003	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
15	Tạ Hà Phương Nhi	14/04/1999	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
16	Chu Thị Nhung	28/09/1998	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
17	Dương Thị Kim Oanh	26/09/1995	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
18	Bùi Thị Bích Phương	18/10/1996	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
19	Lê Thị Hồng Thêu	22/03/1983	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
20	Hoàng Thị Thới	11/03/2000	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
21	Dương Thị Thủy	27/07/1994	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
22	Nịnh Thị Thương	10/01/1986	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
23	Nguyễn Thị Trang	28/08/1992	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
24	Trần Thị Tươi	14/07/1992	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
25	Hoàng Thị Thu Vân	25/09/2003	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
26	Trương Thị Xuyên	18/11/1996	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
27	Luận Thị Bảo Yến	26/01/1992	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
28	Nguyễn Ngọc Ánh	23/08/2000	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
29	Chu Đức Chiến	30/01/1990	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	



Quê *Đức*

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành	Số tín chỉ học năm 2025	Số tiền phải nộp năm 2025	Số đã thu	Số tiền còn phải nộp năm 2025	Ghi chú
30	Hoàng Văn Diệu	26/05/1988	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
31	Dương Thị Giang	26/06/1993	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
32	Phạm Thị Hoàng Hà	17/09/1991	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
33	Vũ Thị Thanh Hà	24/09/1997	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
34	Lê Thị Thu Hòa	15/11/1988	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
35	Đinh Thị Hương	16/09/1995	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
36	Nguyễn Thị Linh	05/10/1997	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
37	Nịnh Thị Lượng	05/04/1992	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
38	Lê Phương Mai	06/06/1991	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
39	Trần Thị Phụng	08/08/1990	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
40	Lê Thị Quế	08/10/1991	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
41	Bùi Như Quỳnh	09/01/1993	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
42	Lê Thu Thủy	13/06/1993	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
43	Đào Thị Thủy	04/08/1991	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
44	Bùi Thị Thương	31/12/1992	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
45	Nguyễn Thị Huyền Trang	10/08/1992	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
46	Nguyễn Thị Hải Yến	08/04/1993	GDMN K25A	9 TC	3.600.000	-	3.600.000	
	Cộng				165.600.000	-	165.600.000	

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

NGƯỜI LẬP



Trịnh Thị Thanh Vân



PGS.TS Nguyễn Thanh Bình

Số tài khoản: 112000022917

Đơn vị hưởng: Trường Đại học Sư phạm

Tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Nguyên

Cú pháp chuyển khoản:

Nội dung CK: Họ và tên - Ngày tháng năm sinh - Ngành học- Khóa học

